



## Hành Hương Chùa Núi Tà Cú

Phạm Nga

*Đôi mắt trên tượng thích ca lúc nào cũng khép hờ, tuyệt cùng thanh thần, siêu vượt mọi được mất, tốt xấu, hơn kém, nhanh chậm... của cuộc đời, bỏ xa những triền phược, khổ lụy của con người về ba cái chuyện libido, sex, số mạng, buôn bán lời lỗ, cơm ăn áo mặc...*

*Và tôi cũng đã được thấy – thoáng qua như vài sát-na – một vẻ bình an diệu vợi khác nơi gương mặt cụ già mù, đã qui lạy pho tượng thích ca mà cụ không thể nào nhìn thấy, trong lúc màn đêm sắp phủ trùm chùa núi tà cú.*

Mấy ngày nghỉ lễ vừa rồi đám bạn già rủ đi Mũi Né tắm biển chơi, rồi nếu ai nấy còn sung, trên đường về sẽ ghé chùa núi Tà Cú. Tôi thắc mắc, hết rằm âm lịch rồi còn hành hương gì nữa thì ông bạn đề nghị vụ đi chơi này giải thích rằng chùa Linh Sơn trên núi Tà Cú là ngôi chùa cổ giữa rừng núi mùa nào cũng đẹp. Và lên chùa còn để xin trúng lô-tô kiểu Mỹ nữa, thường jackpot đang lên gần 30 tỷ rồi!



Do thích chụp ảnh nên từ lâu rồi tôi đã từng rong ruidặm trường, thăm nhiều thắng cảnh, chùa chiền ở vùng duyên hải Bình Thuận, như Mũi Né, chùa Linh Sơn, dinh Thầy Thiêm, chùa Cổ Thạch... Ông bạn vừa nhắc đến núi Tà Cú khiến tôi nhớ ngay đến chuyến hành hương tôi đi cùng vài người bạn, khoảng đầu năm 2002, khi núi Tà Cú còn chưa có cáp treo đưa khách lên chùa Linh Sơn như hiện nay, còn con đường trải nhựa từ ngã ba quốc lộ 1 chạy vô tới chân núi cũng chỉ làm vừa xong. Khi đó đã thấy điện đã được giăng kéo tới cái xóm tối tăm cùng những vườn thanh long ẻo uột sát bên núi Tà Cú nhưng duy nhất chỉ mới có cái phòng bán vé tham quan chùa núi là có điện.

Cũng thời đó khách phải mua vé tham quan 5000 đồng một người, để... leo núi. Dù sao con số 5000 đồng bạc này cũng không đáng kể gì so với con số “2500 m” tô đậm trên một tảng đá sát bên phòng vé. Theo đài 1080 chuyên giải đáp đủ thứ chuyện trên đời năm đó thì núi Tà Cú với cái bảng ghi “**Di tích lịch sử văn hóa núi TAKOU**” bị bỏ dưới đất gần phòng vé – chỉ cao 649 mét nhưng con đường mòn quanh co như đường đèo dẫn lên đỉnh núi rồi dốc

xuống một chút ở triền núi bên kia để nhập chùa Linh Sơn Trường Thọ, thì lại dài đáng ngại như vậy. Còn con số không thể nào đếm được là những bậc thang núi hỗn độn, gồm nào những tảng đá to nhỏ, tròn méo đủ kiểu, những mô đất đen đất vàng, những khúc rễ cây nằm vắt ngang mặt đường, cho đến những phiến đá chẽ, đá ốp lát được kê xếp khá ngay ngắn. Đáng sợ là có nhiều bậc đá cao đến 3,4 tấc. Cứ thế, cái cầu-thang-núi hoang dã ẩn hiện dưới tán cây rừng nguyên sinh gồm đông đảo họ mộc, như: sao, bằng lăng, si, vông...

Nghe nói hồi mới sau 30 tháng 4, khách hành hương phải lần mò vạch lá cây, đu dây leo mà tìm đường lên núi. Còn chuyến này, ba Phật tử chúng tôi vốn là ba tay buôn bán nhỏ, có chung một tâm nguyện là cứ sau mùa Tết hằng năm là đi chùa núi Tà Cú xin bùa cầu buôn may bán đắt và gia đạo bình an, đã rủ thêm tôi và X., hai gã viết lách vớ vẩn và không tin tưởng trời Phật gì nhiều cho lắm. Năm khách hành hương bụi đời đã cỡi ba chiếc Honda 67 cũ mèm, rời bỏ Sài Gòn giữa trưa nắng, rong ruidặm gần 250 cây số quốc lộ không đèn. Khi đáp xuống bãi Mũi Né thì đã 10 giờ đêm. Nhậu đến 2 giờ sáng, hình như có ngủ chút ít trên mấy cái ghế bố. Giá thuê ghế bố lúc đó là 5000đ./cái, còn phòng hai giường trong nhà nghỉ từ 10 giờ đêm đến sáng là phải 100.000 đồng. Muối biển và tiếng sóng rì rào vỗ bờ, tôi đành chõ đẩy khoảng 5 giờ sáng, uống thứ café tối tàn của nhà nghỉ mà nhìn X. thu hình cảnh mặt trời mọc. Trong lúc người khác đi nhúng mình xuống nước biển thì X. thu cảnh đồi cát. Tôi đã mệt mỏi hơn ai khác vì đang bị thoái hóa cột sống mà ngồi honda chạy đường trường, chỉ bấm đại mấy “bô” hình. Có một anh bán vé số kiêm nghề guide dờ hơi đã vẽ cho đường đi tới vài thắng cảnh như Bồng lai tiên cảnh, Đồi hồng... trước con mắt háo hức con nít của X. Tôi đã lén vắt vô bụi cây mảnh giấy vẽ đường. X. chửi thề nhưng nhờ tôi làm vậy cả bọn mới kịp rời Phan Thiết chạy ngược về hướng Sài Gòn, kịp rẽ vào núi Tà Cú lúc sẩm chiều, để khỏi phải leo núi với đèn pin như những đoàn hành hương muốn ghé thật nhiều cảnh chùa chỉ trong một chuyến đi...

Tôi nhớ chỉ mới leo được một, hai trăm mét đã phải cởi bỏ áo blouson. Tên C. thoát y chỉ chừa quần đùi. Nhìn hần giống một gã sơn dân, liệt hộ man dã nào đó chứ không có chút gì là một lái buôn đồ phụ tùng xe máy. Mồ hôi và khát! Cái Canon AE1 tôi đeo trên người nặng như một khối sắt đặc. Cũng may là những thứ kèn càn, nặng nề đã được gởi cùng ba chiếc xe cho cái quán dưới chân núi. Có chừng ba, bốn cái quán đơn sơ khác nằm cheo leo trên sườn núi, dọc theo đường dốc làm chỗ nghỉ chân cho đám người ướt đẫm mồ hôi. Mấy bác lớn tuổi chống gậy vượt dốc, khi nghỉ chân hình như đã không còn đủ sức để đặt thân mình vào mấy chiếc võng mà chỉ ngồi phịch luôn xuống ghế đá. Nằm thõ trên võng một lát, cả bọn chỉ gọi năm ly nước đá cục, uống với nước suối Vĩnh Hảo mang theo, rồi kêu tiếp món sương sâm – loại sâm mọc trong rừng ngon mát quá đã đời!

Tên C. bắt đầu gọi chuyện, thả dề với hai cô gái trẻ. Có lẽ vì thấy hai cái camera, hai cô nàng đã xoay qua tôi và X. Một cô nói “*Mấy chú là thợ chụp hình, quay phim hả?*”. Tôi âm ừ đáp cho qua vì còn mệt “*À không, tôi chỉ đi săn ảnh*”. Nhưng một cô vẫn nhiệt tình, nói “*Vậy chú chụp hay là quay cho tụi em dùm đi. Rồi tụi em biên địa chỉ, về Saigon bữa nào mấy chú giao hình cũng được. Chụp dùm em đi, tính bao nhiêu một tấm cũng được mà.*” Cô gái ân cần cúi mình về phía tôi, mãi mê nói. Tay C. bám vào chân tôi. Gò vú son trẻ lộ bày gần như nguyên vẹn. Mấy con mắt đạo tặc chột đứng tròn. Tim tôi chột đập mạnh hơn với nỗi rạo rực quái quỷ. Thèm muốn lan tỏa khắp cái thân xác đang mệt lử đến mức đã tưởng là không thể nào lên cho nổi. Chỉ có một chút nồn nà, hờ hang như vậy thôi mà nó cứ chồm chồm lên, Trời ạ!

Chợt nhớ đêm trước đó, khi bước vào căn nhà mát tối thui ở Mũi Né, chưa hỏi giá cả thì đã thấy hai, ba cô gái đêm nằm trên võng cười cười, nháy nháy mắt. Bọn đàn ông hiểu ngay nhưng chỉ cười trừ vì đang quá mệt và đói, chỉ muốn tắm, muốn ăn. Hay là còn tại mấy cô gà-móng-đỏ ở đây, có thể là có gốc ngư dân, có vẻ thô kệch quá? Còn bây giờ, đang đạo mạo lên chùa hành hương thì lại...? Thì ra bản chất cái libido vốn là vô đạo đức, vô chánh phủ và nó có thể quậy vào bất cứ lúc nào, không ai đoán trước được. Rồi libido cũng từ từ rút lui, trả lại thăng bằng cho thân xác khi hai cô gái đứng dậy bước đi – cảnh sexy kết thúc. Bọn đàn ông đã nhìn nhau, cười, muốn nói gì đó lại thôi, gom đồ đạc, trả tiền nước, chề mắc rề.

Leo núi tiếp, có vẻ tiến bộ hơn, nhất là về phần những người mới leo núi này lần đầu tiên như tôi. Càng lên cao, con số trên các cột đá dọc đường cứ nhỏ dần nhưng mĩa mai là tốc độ leo càng chậm đi. Chỉ có mấy người gánh mướn, giá 50 000 đồng một gánh hành lý là vẫn bình thản bước nhanh. Có người nói “*lên khó, xuống dễ*” nhưng tôi đã bắt đầu cảm thấy chán cái trò leo núi, cũng chán luôn cái khối thịt xương đeo máy ảnh mà tôi đang phải vất vả gánh lên núi. May thay, ở khoảng 900 mét cuối đã thấy tấm bảng “*Hết dốc. Chúc mừng quý khách*”. Rồi cổng chùa hiện ra với hàng chữ cổ kính, nhòa nhạt “**Linh Sơn Trường Thọ Tự – Tổ đình Trà Cú**”. Đây có vẻ là một ngôi chùa nghèo nên còn giàu nét cổ kính, hoang sơ như thế. Đồ tháo mồ hôi cho gần 100 bạc xi măng nữa, cả bọn ngã ụch xuống, nằm dài ngay chữ “*Đích*” được vẽ thật lớn trên mặt một mâm nghỉ rộng mênh mông. Sân chùa đây rồi. Khổ nạn 2500 mét dốc núi thách đố cơ bắp và gân cốt đã kết thúc tốt đẹp!



“*É chụp một cái đi. Quay luôn đi chứ!*”, có người la lớn. Bọn tôi đã cười hả hê vì người ta nói cỡ thanh niên thì leo hết khoảng một tiếng rưỡi đồng hồ, vậy mà đoàn hành hương gần như ‘*bồ lão*’ gần dờ này chỉ mất có gần hai tiếng. Chợt tiêu tán đâu mất những nỗi chán chường, yếm thế lằng đặng, thảm lặng trong tâm tưởng bấy lâu. Dường như thời khắc ấy là một chút hạnh phúc. Sương khoáng rõ rệt, cụ thể hơn là lúc tắm táp ở phía sau chùa. Dòng nước chảy liên li từ trong đá núi được dẫn vào dãy phòng tắm. Tôi nhớ gáo nước đầu lạnh điếng người khiến phải hét om lên, nhưng chỉ chốc lát sau thì niềm thống khoái lại nồng ấm lạ lùng khiến thân xác trần tròng nhục dục cũng muốn hét lên cái ngôn ngữ của riêng nó.

Tắm giặt xong, cả bọn đã đi tìm chỗ ngủ qua đêm và báo cơm ở nhà bếp của chùa, còn gọi là nhà trai tức nhà nấu đồ ăn chay. Trời tối hẳn, một nhà sư đã đi mở máy điện, đèn đóm bùng sáng lên cùng một lượt. Hôm ấy nhà chùa ít khách ở lại. Một ca-rê bốn người ăn thì được một đĩa bắp cải xào đậu hũ và một tô canh rau có vài miếng tàu hũ ki, còn cơm và chao thì xin thêm thoải mái. Ngon lạ thường, thứ gì đưa vào miệng cũng tạo cảm giác vừa ý, thỏa mãn. Một gã trong bọn đã làm một hơi hết tám chén cơm vung. Một tay chủ xe du lịch ngồi

gần bên lại ăn ít nhưng nói nhiều. Hắn bắt người xung quanh nghe một đề tài có lẽ là duy nhất hắn biết nói, đó là hắn mới tân trang chiếc xe này, mới sắm thêm chiếc xe kia, mới bắt được một đoàn khách sộp nọ....



Ăn uống xong xuôi, mọi người cùng đi cúng lạy trước những tượng Phật lớn nhỏ được đặt khắp nơi trong khuôn viên chùa, nhất là trước chánh điện. Tôi nhớ có một người đàn bà, dáng vẻ đau ốm và cơ cực, vuốt ve chân trước cùng chân sau của tượng ông Hổ rồi vuốt lên tay chân mình. Riêng về ba Phật tử bọn tôi thì ngoài phần tiền cúng công đức trước chánh điện, mỗi người còn đến bàn của một vị sư cúng thêm một ít nữa. Kế đó, tên nào cũng nói tên tuổi để vị sư ghi vào một lá bùa cầu may mắn cho năm nay, còn lá bùa xin năm ngoái sẽ trả lại cho nhà chùa để đem đốt. Phong thái sùng tín, kính cẩn của những người già mà đại đa số là các cụ bà còn đáng kính phục hơn nữa. Có cụ không còn thấy đường, có cụ phải nhờ người nhà dìu đến trước Phật đài như cả nửa ngày qua đã nhờ dìu lên từng bậc đá.

Nghiêm nghị trong bộ nâu sòng, các cụ khẩn lạy thật lâu. Sự bình an, thanh thần hiện rõ trên nét mặt, trong tiếng nói, tiếng cười, như thể nếu trên đời này đã từng có phép lạ thì hiện giờ các cụ cũng chẳng nóng ruột, căng thẳng mong chờ phép lạ sớm hiện ra cho mình. Tôi đã chợt nghĩ đến nhà văn Alexis Carrel. Ông từng viết rằng khi nhìn những người đau ốm, tàn tật đi hành hương về, điều khiến cho một người vô thần như ông phải cảm kích chính là nét mặt tràn đầy đức tin nơi những con người khốn khổ này, dù không rõ trong chuyến hành hương, phép lạ hay bí tích nào đó có hiện ra cho họ hay không...

Theo nội quy nhà chùa, máy điện đã ngưng chạy lúc 9 giờ đêm, chỉ còn một ngọn đèn bão trước chánh điện. Âm thanh cơ khí nín bặt, trong rừng núi xa xa chỉ còn vọng lại tiếng dòng suối nguồn róc rách cùng tiếng chim chiêm chiêm kêu sương. Tôi đã một mình ngồi nán lại ở bộ ghế đá cũ mòn kê ngoài trời. Núi rừng chỉ một màu thâm thẫm của đêm. Tôi nhớ mình có ý định triết lý vụn vặt chút đỉnh cho tiêu cơn nên nghĩ ngợi mông lung. Rất cuộc chẳng có ý tưởng nào được theo đuổi cho đến kỳ cùng. Chẳng có cảm xúc nào được nghe ngóng, theo dõi. Như thể mọi suy tư về mình, ai khác hay về cuộc nhân sinh lắm trò dâu bể, đều tan loãng trước đất trời bao la vô hạn. Tôi đã mơ màng đi vào giấc ngủ, tai vẫn nghe văng vẳng tiếng nước nguồn bí ẩn. Giấc ngủ nhẹ nhàng, êm ả. Thảm thiết ơn cái quyết định sáng suốt của cả bọn là không mua rượu đem lên chùa vì giấc ngủ sau châu nhật thường nặng nề, vật vã. Đêm, gió núi lồng lộng, càng khuya càng lạnh, phải co ro cuộn mình vào tấm đệm cũ nhà chùa phát cho hồi chập tối. Nửa đêm lại trở giấc vì tiếng cười nói của một đoàn hành hương lên chùa ban đêm khi núi rừng đã yên giấc...



Sáng hôm sau, bọn tôi xuống núi sau khi đã leo lên thêm khoảng 100m vách núi nữa để viếng tượng Phật Thích Ca nhập Niết bàn nằm trên một tảng đá bên trên ngôi chùa. X. đã mãi miết thu hình đầy đủ các góc cạnh tượng Phật màu trắng tuyệt đẹp, dài tới 59 mét này. Theo tôi, nét đẹp kỳ vĩ nhất của pho linh tượng này chính là ở phần đầu. Phật như tựa đầu vào núi đá triệu năm cùng rừng già nguyên thủy, như tựa đầu vào thời gian vô thủy vô chung. Đôi mắt Phật khép lại tuyệt cùng thanh thản, siêu vượt mọi được mất, tốt xấu, hơn kém, đực cái, nhanh chậm... của kiếp người, bỏ xa vời vợi những triền phược, khổ lụy của

con người về ba cái chuyện libido, sex, số mạng, buôn bán lời lỗ, cơm ăn áo mặc, vân vân và vân vân...

Khi đó, hình như tôi cũng đã được thấy – thoáng qua như vài sát-na – một vẻ bình an diệu vợi khác nơi cụ già có đôi mắt thông minh, chiều hôm trước đã quỳ lạy pho tượng Phật Thích Ca mà cụ không thể nào nhìn thấy, trong lúc màn đêm sắp phủ trùm chùa núi Tà Cú....

Phạm Nga  
(Sydney, chớm đông 2026)

